

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 14 - 5 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản, ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với các bị cáo:

1. **Hà Văn T**, sinh năm 1975, tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hà Văn E và bà Đinh Thị Đ (Đều đã chết), vợ Đinh Thị A, sinh năm 1981 (Đã ly hôn), có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 23/12/2015 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 23/12/2017 (Đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27 tháng 02 năm 2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Giàng A L**, sinh năm 1969; tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Co S, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông Giàng A S (Đã chết) và bà Vàng Thị H, sinh năm 1944; vợ Tráng Thị S, sinh năm 1974 (Đã ly hôn), có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 03/7/2015 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 04/7/2017 (Đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27 tháng 02 năm 2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/02/2020 Giàng A L gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết, qua trao đổi L mua được 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng, mua được ma túy L mang về cất giấu tại nhà và nhiều lần sử dụng. Khoảng 05 giờ ngày 27/02/2020 Giàng A L đã bán cho Hà Văn T 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Sau đó Hà Văn T lấy một ít Heroine sử dụng, số còn lại T gói lại cất giấu trong người đi bộ đến nhà Giàng A D thuê D chở đến tiểu khu XX, thị trấn M, huyện M với giá 100.000 đồng, D đồng ý. Đến 06 giờ 20 phút cùng ngày trên đường đi thì bị phát hiện bắt giữ, thu giữ: 01 gói cục bột màu trắng nghi là Heroine, T khai mua của Giàng A L ở bản C, xã Đ, huyện M.

Mở rộng điều tra cùng ngày cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Giàng A L và thu giữ: 01 gói giấy bạc bên trong đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine, 01 mảnh giấy bạc và 02 bật lửa ga.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định số lượng, khối lượng số vật chứng thu giữ của Hà Văn T được 0,12 gam; lấy toàn bộ 0,12 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu T; số vật chứng thu giữ của Giàng A L được tổng khối lượng 0,12 gam, lấy toàn bộ 0,12 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu L.

Kết luận giám định số 427/KLMT, ngày 03/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T, L là ma túy, loại Heroine; khối lượng gửi giám định T = 0,12 gam, L= 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,24 gam; loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định, có khối lượng T= 0,10 gam, L= 0,10 gam.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT- VKS ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Giàng A L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Hà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo Giàng A L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A L từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu gửi giám định ký hiệu T = 0,10 gam, L= 0,10 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu xanh + vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh giấy bạc + 02 bột lửa ga; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu và vỏ gói giấy bạc; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hà Văn T, Giàng A L.

- Truy thu số tiền 50.000 đồng của Giàng A L để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức án thấp nhất và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo thể hiện.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T, Giàng A L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Số Heroine bị thu giữ có nguồn gốc: Ngày 22/02/2020 do Giàng A L mua của một người phụ nữ không quen biết với giá 300.000 đồng mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 27/02/2020 đã bán cho Hà Văn T 01 gói Heroine có khối lượng 0,12 gam với giá 50.000 đồng, mua được ma túy Hà Văn T tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan

cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 06 giờ 30 phút, ngày 27/02/2020 đối với Hà Văn T và biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp hồi 16 giờ 15 phút, ngày 27/02/2020 đối với Giàng A L; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; bản kết luận giám định số 427 ngày 03/3/2020 của phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu giám định ký hiệu T, L đều là ma túy, loại Heroine. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

[3] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân của Hà Văn T đã đủ cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi bán khối lượng 0,12 gam Heroine cho Hà Văn T và tàng trữ khối lượng 0,12 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời của Giàng A L, đã đủ cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Hà Văn T sau khi bị bắt giữ đã khai ra hành vi phạm tội của Giàng A L nên được xác định bị cáo đã tích cực, hợp tác với cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện tội phạm, được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân thân: Bị cáo Hà Văn T, Giàng A L có nhân thân xấu: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đều là đối tượng nghiện chất ma túy. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên tòa thấy các bị cáo Hà Văn T, Giàng A L không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đôi 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu gửi giám định ký hiệu T = 0,10 gam, L= 0,10 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu xanh + vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh giấy bạc + 02 bột lửa ga; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu và vỏ gói giấy bạc; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hà Văn T, Giàng A L. Đây là các vật bị Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 đồng bị cáo Giàng A L hưởng lợi trong việc bán ma túy với Hà Văn T, quá trình bắt giữ không thu giữ được do vậy cần truy thu của bị cáo Giàng A L 50.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, L khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, do đó cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra làm rõ. Buộc Giàng A L phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy bị thu giữ.

Đối với Giàng A D là người chở Hà Văn T, nhưng D không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của T, do đó không đề cập đến biện pháp xử lý đối với Giàng A D.

[7] Về án phí: Các bị cáo Hà Văn T, Giàng A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu gửi giám định ký hiệu T = 0,10 gam, L= 0,10 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu xanh + vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm

phong bên trong đựng mảnh giấy bạc + 02 bật lửa ga; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu và vỏ gói giấy bạc; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hà Văn T, Giàng A L.

Truy thu của bị cáo Giàng A L số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Văn T, Giàng A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 14/5/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà